TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 478/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 30 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 446/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 13, khu vực 4, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ liên lạc: Số 73/6 đường NH, phường HL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Lê Minh Anh Nh, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 13, khu vực 4, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ liên lạc: Số 213 đường NB, phường TA, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Mỹ H và anh Lê M Anh Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Lê Vũ Quốc M, sinh ngày 03/12/2008. Giao cháu Lê Vũ Quốc M cho chị Võ Thị Mỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Hiện nay cháu Lê Vũ Quốc M đang ở với chị Võ Thị Mỹ H. Anh Lê Minh Anh Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị Mỹ H, anh Lê Minh Anh Nh xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị Mỹ H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2013/005698 ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Chị Võ Thị Mỹ H đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP Huế;
- UBND phường HL;
(ĐKKH số 46, quyển số: 01 ngày 04/7/2007)
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Dũng